

Số: 19/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 08 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**BAN HÀNH DANH MỤC VÀ PHÂN CÔNG CƠ QUAN CHỦ TRÌ
SOẠN THẢO VĂN BẢN QUY ĐỊNH CHI TIẾT THI HÀNH CÁC LUẬT,
NGHỊ QUYẾT ĐƯỢC QUỐC HỘI KHÓA XV THÔNG QUA TẠI KỲ HỌP 6**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Danh mục và phân công cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy định chi tiết thi hành các luật, nghị quyết được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 6.

Điều 2.

1. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ chủ trì soạn thảo văn bản quy định chi tiết có trách nhiệm:

a) Trực tiếp phụ trách, chỉ đạo và chịu trách nhiệm trước Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về chất lượng, tiến độ xây dựng, ban hành văn bản quy định chi tiết theo Quyết định này;

b) Thường xuyên đôn đốc, kiểm điểm làm rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị và người đứng đầu được phân công chủ trì soạn thảo, trình văn bản; công khai nội dung, tiến độ, kết quả cụ thể từng giai đoạn trên Cổng thông tin điện tử của bộ, cơ quan ngang bộ;

c) Chủ động phối hợp với Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ và các cơ quan có liên quan kịp thời giải quyết hoặc báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính

phủ, Phó Thủ tướng Chính phủ phụ trách lĩnh vực về khó khăn, vướng mắc trong quá trình soạn thảo và đề xuất biện pháp xử lý.

2. Bộ Thông tin và Truyền thông báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ việc sửa đổi, bổ sung Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2013 quy định chi tiết nội dung quản lý tài nguyên Internet để quy định chi tiết nội dung được giao tại khoản 4 Điều 48, khoản 4 Điều 52 Luật Viễn thông đảm bảo có hiệu lực đồng thời với hiệu lực của Luật Viễn thông.

3. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ được giao phối hợp soạn thảo văn bản quy định chi tiết có trách nhiệm chủ động phối hợp với cơ quan chủ trì soạn thảo trong quá trình xây dựng, ban hành văn bản.

4. Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ cử cán bộ, công chức tham gia soạn thảo, chỉnh lý và đẩy nhanh tiến độ thẩm định, trình dự thảo văn bản quy định chi tiết bảo đảm tiến độ, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

5. Các bộ, cơ quan ngang bộ trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình tiến hành rà soát các văn bản để sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ, ban hành mới các văn bản theo thẩm quyền hoặc trình cơ quan có thẩm quyền ban hành, bảo đảm sự phù hợp và kịp thời triển khai thi hành các luật, nghị quyết được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 6.

6. Định kỳ ngày 25 hằng tháng, cơ quan chủ trì soạn thảo cập nhật thông tin về tình hình, tiến độ soạn thảo văn bản quy định chi tiết và gửi Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ để tổng hợp, báo cáo Chính phủ tại phiên họp thường kỳ.

7. Bộ Tư pháp có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc ban hành văn bản quy định chi tiết của các bộ, cơ quan ngang bộ; báo cáo, kiến nghị Thủ tướng Chính phủ xem xét, xử lý trách nhiệm của các bộ, cơ quan ngang bộ để xảy ra tình trạng chậm, nợ ban hành văn bản.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý, Thư ký TTg và các PTTg, TGD Cổng TTĐT, các Vụ, Cục KSTT;
- Lưu: VT, PL (2).

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**

Trần Lưu Quang

PHỤ LỤC

**DANH MỤC VÀ PHÂN CÔNG CƠ QUAN CHỦ TRÌ SOẠN THẢO
VĂN BẢN QUY ĐỊNH CHI TIẾT THI HÀNH CÁC LUẬT, NGHỊ QUYẾT
ĐƯỢC QUỐC HỘI KHÓA XV THÔNG QUA TẠI KỲ HỌP 6**

(Kèm theo Quyết định số 19/QĐ-TTg ngày 08 tháng 01 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ)

TT	Tên luật, ngày có hiệu lực	Tên văn bản quy định chi tiết	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn trình/ban hành	Ghi chú
1.	Nghị quyết về việc áp dụng thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung theo quy định chống xói mòn cơ sở thuế toàn cầu (Có hiệu lực từ 01/01/2024)	1. Nghị định quy định chi tiết một số điều của Nghị quyết của Quốc hội về việc áp dụng thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung theo quy định chống xói mòn cơ sở thuế toàn cầu (khoản 2 Điều 2, khoản 10 Điều 4, khoản 13 Điều 5)	Bộ Tài chính	Văn phòng Chính phủ, Bộ Tư pháp và các bộ, ngành, cơ quan có liên quan	Trước ngày 31/10/2024	
2.	Luật Tài nguyên nước (Có hiệu lực từ ngày 01/7/2024)	2. Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước (Khoản 9 Điều 7; khoản 5 Điều 9; khoản 6 Điều 10; khoản 5 Điều 17; khoản 6 Điều 19; khoản 9 Điều 23; khoản 4 Điều 30; khoản 5 Điều 31; khoản 8 Điều 35; khoản 3 Điều 37; khoản 10 Điều 38; khoản 3 Điều 51; khoản 10 Điều 63; khoản 6 Điều 66; khoản 5 Điều 71; khoản 5 Điều 81)	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Văn phòng Chính phủ, Bộ Tư pháp và các bộ, ngành, cơ quan có liên quan	Trước ngày 15/4/2024	
		3. Nghị định quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước (Khoản 3 Điều 31; khoản 9 Điều 52; khoản 5 Điều 53; khoản 6 Điều 69; khoản 3 Điều 70)	Bộ Tài nguyên và Môi trường		Trước ngày 15/4/2024	

		4. Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước (Khoản 4 Điều 22; khoản 9 Điều 24; điểm b khoản 2 Điều 26; khoản 8 Điều 31; khoản 3 Điều 39)	Bộ Tài nguyên và Môi trường		Trước ngày 15/5/2024
		5. Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc kiểm tra việc chấp hành pháp luật về tài nguyên nước và thẩm định, nghiệm thu kết quả hoạt động điều tra cơ bản tài nguyên nước (Khoản 5 Điều 83; Khoản 1 Điều 9)	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Các bộ, ngành, cơ quan có liên quan	Trước ngày 15/5/2024
		6. Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc di chuyển, thay đổi vị trí, giải thể trạm quan trắc tài nguyên nước dưới đất (Điểm d khoản 1 Điều 51)	Bộ Tài nguyên và Môi trường		Trước ngày 15/5/2024
3.	Luật Căn cước (Có hiệu lực từ ngày 01/7/2024)	7. Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành của Luật Căn cước (Khoản 26 Điều 9, Khoản 11 Điều 10, Khoản 4 Điều 12, Khoản 2 Điều 16, Khoản 5 Điều 16, Khoản 6 Điều 22, Khoản 5 Điều 23, Khoản 5 Điều 25, Khoản 6 Điều 29, Khoản 6 Điều 30, Khoản 4 Điều 41)	Bộ Công an	Văn phòng Chính phủ, Bộ Tư pháp và các bộ, ngành,	Trước ngày 01/5/2024
		8. Nghị định quy định về định danh và xác thực điện tử (Khoản 5 Điều 31, Khoản 5 Điều 34, Khoản 4 Điều 41)	Bộ Công an	cơ quan có liên quan	Trước ngày 01/5/2024
		9. Thông tư của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành của Luật Căn cước (Khoản 4 Điều 18, Khoản 5 Điều 41)	Bộ Công an	Các bộ, ngành, cơ quan có liên quan	Trước ngày 15/5/2024

4.	Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở (Có hiệu lực từ ngày 01/7/2024)	10. Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở (Khoản 3 Điều 22, khoản 5 Điều 24)	Bộ Công an	Văn phòng Chính phủ, Bộ Tư pháp và các bộ, ngành, cơ quan có liên quan	Trước ngày 01/5/2024
		11. Thông tư của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở (Khoản 4 Điều 15, khoản 5 Điều 16, khoản 4 Điều 17, Điều 18, khoản 3 Điều 21, khoản 2 Điều 22)		Các bộ, ngành, cơ quan có liên quan	Trước ngày 15/5/2024
5.	Luật Viễn thông (Có hiệu lực từ ngày 01/7/2024)	12. Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Viễn thông (Khoản 8 Điều 5; Khoản 3 Điều 11; Điểm h, k và m khoản 2 Điều 13; Điểm d khoản 4 Điều 13; Khoản 1 Điều 17; Khoản 6 Điều 19; Khoản 6 Điều 20; Khoản 2, 3 Điều 21; Điểm b khoản 2 Điều 22; Khoản 4 Điều 23; Khoản 3 Điều 28; Khoản 5 Điều 29; Khoản 5 Điều 33; Điểm b khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 36; Điểm b khoản 2 Điều 39; Khoản 3 Điều 41; Khoản 4 Điều 47; Khoản 4 Điều 61; Khoản 3 Điều 63; Khoản 10 Điều 65)	Bộ Thông tin và truyền thông	Văn phòng Chính phủ, Bộ Tư pháp và các bộ, ngành, cơ quan có liên quan	Trước ngày 15/4/2024
		13. Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Viễn thông về quản lý kho số viễn thông, tài nguyên Internet; việc bồi thường khi nhà nước thu hồi mã, số viễn thông, tài nguyên internet; đấu giá quyền sử dụng mã, số viễn thông, tên miền quốc gia Việt Nam “.vn ” (Khoản 4 Điều 48; khoản 10 Điều 50)		Văn phòng Chính phủ, Bộ Tư pháp và các bộ, ngành, cơ	Trước ngày 15/4/2024

		14. Nghị định quy định chi tiết Luật Viễn thông về hoạt động viễn thông công ích (Khoản 2 Điều 32)		quan có liên quan	Trước ngày 15/4/2024	
		15. Thông tư của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết hoạt động bán buôn trong viễn thông (Khoản 3 Điều 16)	Bộ Thông tin và Truyền thông	Các bộ, ngành, cơ quan có liên quan	Trước ngày 15/5/2024	
		16. Thông tư của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết cơ chế, nguyên tắc kiểm soát giá, phương pháp định giá thuê sử dụng mạng cáp trong tòa nhà, giá thuê hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động giữa các doanh nghiệp viễn thông, tổ chức, cá nhân sở hữu công trình viễn thông (Điểm b khoản 1 Điều 67)		Bộ Xây dựng, Bộ Tài chính và các bộ, ngành, cơ quan có liên quan	Trước ngày 15/5/2024	
6.	Luật Quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự (Có hiệu lực từ ngày 01/01/2025)	17. Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự (quy định chi tiết nội dung tại Điều 12; các khoản 1, 2, 3, 6, 7, 8 và các điểm a, b, c khoản 9 Điều 18; Điều 25,26 của Luật).	Bộ Quốc phòng	Văn phòng Chính phủ, Bộ Tư pháp và các bộ, ngành, cơ quan có liên quan	Trước ngày 15/10/2024	
		18. Nghị định quy định về phân loại, phân nhóm và xác định phạm vi bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự (Điều 5, 6 và khoản 7 Điều 17- Xác định có độ mật).			Trước ngày 15/10/2024	
		19. Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế quản lý, bảo vệ Căn cứ quân sự Cam Ranh (khoản 10 Điều 18).			Trước ngày 15/10/2024	
		20. Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định về quản lý, bảo vệ khu Công nghiệp thuộc Chương trình T-09 (khoản 10 Điều 18).			Trước ngày 15/10/2024	

		21. Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế quản lý, bảo vệ và xây dựng các vùng CT229 (khoản 10 Điều 18- Xác định có độ mật).			Trước ngày 15/10/2024	
		22. Thông tư của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự (Điều 10,11 và khoản 6 Điều 13- Xác định có độ mật)	Bộ Quốc phòng	Các bộ, ngành, cơ quan có liên quan	Trước ngày 15/11/2024	
7.	Luật Nhà ở (Có hiệu lực từ ngày 01/01/2025)	23. Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở (Khoản 3 Điều 8, Khoản 4 Điều 15, Khoản 3 Điều 19, Khoản 3 Điều 29, Khoản 2 Điều 34, Khoản 4 Điều 37, Khoản 3 Điều 42, Khoản 5 Điều 43, Điểm b khoản 2 Điều 45, Khoản 5 Điều 46, Khoản 2 Điều 48, Khoản 3 Điều 52, Khoản 7 Điều 57, Khoản 2 Điều 114,, Khoản 3 Điều 124, Khoản 4 Điều 126, Khoản 3 Điều 127, Khoản 3 Điều 143, Khoản 3 Điều 150, Khoản 4 Điều 154, Điểm đ khoản 2 Điều 160, Khoản 2 Điều 191, Khoản 5 Điều 194)	Bộ Xây dựng	Văn phòng Chính phủ, Bộ Tư pháp và các bộ, ngành, cơ quan có liên quan	Trước ngày 15/9/2024	
		24. Nghị định về cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư (Khoản 14 Điều 60, Khoản 3 Điều 63, Khoản 3 Điều 68, Khoản 6 Điều 68, Khoản 6 Điều 69, Điểm b khoản 7 Điều 70, Khoản 8 Điều 70, Khoản 6 Điều 72, Khoản 2 Điều 191)	Bộ Xây dựng		Trước ngày 15/9/2024	
		25. Nghị định về phát triển và quản lý nhà ở xã hội (Khoản 5 Điều 77, Điểm a, điểm b khoản 1, khoản 6, khoản 8 Điều 78, Khoản 2 Điều 82, Khoản 8 Điều 83, Điểm a khoản 4 Điều 84, Khoản 7 Điều 84, Khoản 5 Điều 85, Khoản 6 Điều 87, Khoản 9 Điều 88, Khoản 10 Điều 88, Điểm e khoản 1 Điều 89, Khoản 4 Điều 89, Khoản 2 Điều 94, Khoản 4	Bộ Xây dựng		Trước ngày 15/9/2024	

		Điều 100, Khoản 3 Điều 109, Khoản 1, Khoản 4 Điều 117, Khoản 2 Điều 125, Khoản 2 Điều 191)			
		26. Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành tiêu chuẩn, định mức nhà ở công vụ (Khoản 2 Điều 44, Điểm a khoản 5 Điều 191)	Bộ Xây dựng		Trước ngày 15/9/2024
		27. Thông tư của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở (Khoản 2 Điều 21, Điểm a khoản 3 Điều 57, Khoản 5 Điều 57, Khoản 9 Điều 78, Khoản 2 Điều 193, Khoản 4, khoản 14 Điều 191)	Bộ Xây dựng	Các bộ, ngành, cơ quan có liên quan	Trước ngày 15/11/2024
		28. Thông tư của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở trong Quân đội nhân dân Việt Nam (khoản 9 Điều 78, khoản 2 Điều 101, khoản 2 Điều 105)	Bộ Quốc phòng	Các bộ, ngành, cơ quan có liên quan	Trước ngày 15/11/2024
		29. Thông tư của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở trong công an nhân dân (Khoản 9 Điều 78, Khoản 2 Điều 101, Khoản 2 Điều 105)	Bộ Công an	Các bộ, ngành, cơ quan có liên quan	Trước ngày 15/11/2024
8.	Luật Kinh doanh bất động sản (Có hiệu lực từ ngày 01/01/2025)	30. Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Kinh doanh bất động sản (Khoản 6 Điều 5, Khoản 7 Điều 6, Khoản 6 Điều 9, Khoản 4 Điều 24, Khoản 7 Điều 31, Khoản 4 Điều 42, Khoản 7 Điều 44, Điều 52, Khoản 4 Điều 54, Khoản 5 Điều 55, Khoản 9 Điều 56, Khoản 2 Điều 60, Điểm b khoản 1 Điều 61, Khoản 3 Điều 70, Khoản 4 Điều 79)	Bộ Xây dựng	Văn phòng Chính phủ, Bộ Tư pháp và các bộ, ngành, cơ quan có liên	Trước ngày 15/9/2024

	31. Nghị định về xây dựng, quản lý và sử dụng hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản (Khoản 3 Điều 72, Khoản 3 Điều 73, Khoản 7 Điều 74, Điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 75)	quan	Trước ngày 15/9/2024	
	32. Thông tư của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành Chương trình khung đào tạo, bồi dưỡng kiến thức hành nghề môi giới bất động sản, điều hành sàn giao dịch bất động sản (Khoản 3 Điều 69)	Bộ Xây dựng	Các bộ, ngành, cơ quan có liên quan	Trước ngày 15/11/2024
	33. Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc sử dụng kinh phí để xây dựng, điều tra thu thập thông tin, cập nhật, duy trì, vận hành hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản; hướng dẫn xác định giá cung cấp dịch vụ thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản theo quy định của pháp luật về giá; hướng dẫn quản lý và sử dụng số tiền thu được từ cung cấp dịch vụ thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản (khoản 3 Điều 76)	Bộ Tài chính	Các bộ, ngành, cơ quan có liên quan	Trước ngày 15/11/2024